

Số: **24** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **13** tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân khai kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên theo từng mục tiêu, nhiệm vụ cho sự nghiệp văn hóa và sự nghiệp kinh tế khác đối với dự toán năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 32/STC-HCSN&DN ngày 05/01/2021 về việc phân khai kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên theo từng mục tiêu, nhiệm vụ cho sự nghiệp văn hóa và sự nghiệp kinh tế khác đối với dự toán năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 02/SVHTTDL-VP ngày 04/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân khai kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên theo từng mục tiêu, nhiệm vụ cho sự nghiệp văn hóa và sự nghiệp kinh tế khác, với tổng kinh phí là 21.699 triệu đồng (chi tiết tại Phụ lục kèm theo), tại Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021.

Điều 2. Căn cứ nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước được UBND tỉnh giao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; quản lý, sử dụng đúng mục tiêu và quyết toán kinh phí đúng chế độ tài chính quy định hiện hành của Nhà nước; báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách về Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Đồng thời, tổ chức việc công khai dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP, KT, TH, CBTH;
- Lưu: VT. KGVXbnt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

Phụ lục

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
ĐƠN VỊ DỰ TOÁN : SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số 24 /QĐ-UBND ngày 13 /01/2021 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Tạo nguồn CCTL
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Kinh phí sự nghiệp	21.699	2.170
a	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	21.699	2.170
1.1	1. Sự nghiệp văn hóa	18.799	1.880
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	18.799	1.880
b.1	Kinh phí mục tiêu, nhiệm vụ	18.799	1.880
	1. Xây dựng vốn tài liệu thư viện	600	60
	2. Thanh lọc tài liệu, tổ chức kho, bảo quản, gia cố các loại tài liệu của thư viện	190	19
	3. Tổ chức phục vụ độc giả tại thư viện (Học tập suốt đời trong các thư viện theo Quyết định 208/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) và phục vụ lưu động (Theo Thông tư 33/2018/TT-BVHTTDL ngày 15/10/2018).	150	15
	4. Tổ chức các hoạt động Ngày sách Việt Nam hằng năm 21/4 (tại Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 10/7/2014): Hội thi tuyên truyền giới thiệu sách và xếp sách nghệ thuật tỉnh Quảng Ngãi.	200	20
	5. Tổ chức sự kiện, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền, giới thiệu sách, báo, tư liệu kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện lịch sử của đất nước và của địa phương.	196	20
	6. Tổ chức quảng bá, truyền thông vận động về thư viện	215	22
	7. Biên soạn ấn phẩm thông tin trong lĩnh vực thư viện	55	6
	8. Xây dựng mạng lưới thư viện cơ sở và văn hóa đọc	400	40

9. Thực hiện Công văn số 3061/BVHTTDL -TV ngày 20/8/2020 về việc hướng dẫn Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2021 trong lĩnh vực thư viện và thực hiện Công văn số 1579/SVHTTDL-QLVH ngày 10/12/2020.	120	12
10. Bảo vệ 06 điểm di tích và các Bảo tàng chuyên đề	400	40
11. Chăm sóc, cắt tỉa cây cảnh, lao động sân vườn và dọn vệ sinh tại Bảo tàng tỉnh và các Bảo tàng chuyên đề	400	40
12. Công tác chỉnh lý, trưng bày hình ảnh, hiện vật, triển lãm chuyên đề	120	12
13. Công tác Kiểm kê - Bảo quản hiện vật	90	9
14. Công tác Nghiên cứu - Suu tầm hiện vật	130	13
15. Công tác quản lý di tích	320	32
16. Công tác xếp hạng di tích	440	44
17. Chi cho công tác nghiệp vụ chuyên môn , bảo tồn , bảo tàng	457	45,7
18. Chi hoạt động thu phí, mua thiết bị để phục vụ công tác đón tiếp khách và hướng dẫn khách tham quan	67	6,7
19. Chi công tác trùng tu, sửa chữa, tôn tạo các điểm di tích	80	8
20. Chi cho việc tổ chức các ngày lễ tưởng niệm, lễ giỗ và chi phí băng rôn, khẩu hiệu các ngày lễ lớn của đất nước	80	8
21. Chi cho công tác lao động sân vườn và chăm sóc vườn hoa cây cảnh ; mua đồ bảo hộ lao động	55	5,5
22. 04 cuộc triển lãm ảnh	180	18
23. Giải thưởng Mỹ thuật thiếu nhi tỉnh Quảng Ngãi năm 2021	160	16
24. Tổ chức Liên hoan, hội thi hội diễn trong tỉnh: (02 cuộc)	616	62
25. Tham gia Liên hoan toàn quốc năm 2020 (02 cuộc)	490	49
26. Xây dựng duy trì hoạt động CLB thơ Trà Giang	40	4
27. Chi phí phục vụ đám tang các nhà lão thành cách mạng	40	4

28. Chi phí biểu diễn Đội tuyên truyền lưu động	900	90
29. Chi phí công tác biểu diễn nghệ thuật	1.662	166
30. Tổ chức các hoạt động liên tịch với các sở, ngành và hỗ trợ cho các Liên đoàn, hiệp hội	150	15
31. Chi cho hoạt động thể thao	3.050	305
- Hội thi thể thao người cao tuổi	350	35
- Kinh phí tổ chức giải bóng chuyền phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi	250	25
- Tổ chức ngày chạy Olympic	200	20
- Đăng cai tổ chức Hội thi Thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc năm 2021 tại Quảng Ngãi (theo Công văn số 3902/UBND -KGVX ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh).	1.500	150
- Đăng cai tổ chức Giải Dù lượn Quốc tế - Sự kiện du lịch định vị thương hiệu du lịch Lý Sơn	500	50
- Tổ chức giải Boxing tranh đai vô địch thế giới WBO	250	25
32. Chi hoạt động văn hóa nghệ thuật	2.590	259
- Ngày Hội văn hoá các dân tộc miền Trung lần thứ IV (theo Công văn số 2896/BVHTTDL - VHDT ngày 7/8/2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)	250	25
- Chuyên mục văn hóa phát trên sóng phát thanh	110	11
- Chuyên mục văn hóa phát trên sóng truyền hình	230	23
- Xuất bản 04 tập san ngành VHTTDL	300	30
- Chi hoạt động xét tặng và Lễ Công bố, trao tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" lần thứ Ba-năm 2021(theo Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh)	150	15
- Đăng cai liên hoan sân khấu Tuồng không chuyên toàn quốc (theo Công văn số 468/VHCS -VP ngày 27/7/2020 của Cục Văn hóa cơ sở)	1.200	120
- Hỗ trợ tổ chức Lễ khao lề Thế lính Hoàng Sa	100	10
- Tham gia hoạt động giới thiệu văn hoá tại Làng Văn hoá Du lịch các dân tộc Việt Nam (theo Công văn số 385/LVHDL -VHDT ngày 06/8/2020 của Làng Văn hóa Du lịch các dân tộc Việt Nam)	250	25
33. Chi hoạt động quản lý di sản văn hóa	2.520	252

- Tham gia triển lãm không gian Di sản văn hóa Việt Nam trong khuôn khổ Festival Quảng Nam (Theo CV số 161/TLVHNT ngày 29/9/2020 của TT triển lãm VHNT Việt Nam)	250	25
- Liên hoan sân khấu Bài chòi	500	50
- Tôn tạo chống xuống cấp di tích lịch sử (theo Nghị quyết 03 về phát triển văn hóa)	1.770	177
34. Chi hoạt động phong trào TD ĐKXD ĐSVH và công tác gia đình	1.636	164
- Tổ chức Tập huấn hướng dẫn triển khai thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và công tác gia đình, thực hiện nếp sống văn hóa, hương ước, quy ước cho cán bộ làm công tác văn hóa cơ sở cấp huyện, xã và trường thôn, tổ trườn	400	40
- Tổ chức các hoạt động và tuyên truyền trực quan nhân ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3(theo Quyết định số 2589/QĐ-TTg ngày 26/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ)	70	7
- Hội nghị triển khai nhiệm vụ Phong trào TĐĐKXDĐSVH và công tác gia đình và phòng, chống BLDĐ (theo QĐ số 03/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh)	65	6,5
- Hội nghị tuyên dương Gia đình văn hóa tiêu biểu xuất sắc các cấp tỉnh Quảng Ngãi lần thứ IV- năm 2021 5 năm một lần (theo KH số 5176/ KH -UBND ngày 23/8/2017)	285	28,5
- Hoạt động của Ban chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh (theo QĐ số 03/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh)	100	10
- Tổ chức chuỗi hoạt động nhân kỉ niệm 20 năm Ngày Gia đình Việt Nam (theo Quyết định số 72/2001/QĐ-TTg ngày 04/5/2001; Nghị định số 02/NĐ-CP ngày 03/01/2013)	500	50

	- Tổ chức các hoạt động nhân ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái (25/11) (theo Quyết định số 629/QĐ -TTg ngày 29/5/2012; QĐ số 1863/ QĐ -TTg ngày 23/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ).	66	6,6
	- Tham dự hội nghị, tham gia các lớp tập huấn do Bộ VH,TT&DL tổ chức	50	5
	- Tham gia các lớp tập huấn do Vụ Gia đình tổ chức...	100	10
1.2	Sự nghiệp kinh tế khác	2.900	290
	1. Văn phòng Sở (hoạt động xúc tiến du lịch)	2.900	290
a	Kinh phí thường xuyên (tự chủ)		
b	Kinh phí theo mục tiêu, nhiệm vụ (không tự chủ)	2.900	290
b1.	Theo mục tiêu, nhiệm vụ:	2.900	290
	1. Xây dựng Đề án Phát triển Du lịch tỉnh Quảng Ngãi đến 2025, định hướng đến 2030	490	49
	2. Xây dựng Chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch tỉnh đến 2025, định hướng đến 2030.	800	80
	3. Vận hành hoạt động của website và APP Du lịch Quảng Ngãi	250	25
	4. Phối hợp báo, đài phát thanh truyền hình, tạp chí xây dựng các chuyên mục, bài viết quảng bá về du lịch Quảng Ngãi	350	35
	5. Tổ chức lớp nghiệp vụ du lịch	50	5
	6. Xây dựng, tái bản, in ấn, phát hành các tư liệu về du lịch phục vụ công tác quảng bá, thu hút đầu tư trong lĩnh vực du lịch	100	10
	7. Triển khai mô hình phát triển sản phẩm du lịch tại Lý Sơn	300	30
	8. Tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế VITM Đà Nẵng	280	28
	9. Tham gia Hội chợ Du lịch quốc tế TP Hồ Chí Minh ITE	280	28